|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG TIỂU HỌC AN THẮNG**  |  **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II** **Năm học: 2021 - 2022****Môn: Toán - Lớp 2**Thời gian: 40 phút (*Không kể thời gian giao đề*) |

Họ và tên:…………………………….Lớp:………SBD: ……. Phòng thi:……

**A. TRẮC NGHIỆM( 3 điểm)**

**Khoanh vào chữ đặt trước câu trả lời đúng hoặc làm theo yêu cầu:**

**Bài 1**. **(1 điểm)**

a, Số gồm 5 trăm, 4 chục, 8 đơn vị viết là :

A. 504 B. 584 C. 548

b, Số đúng điền vào ... trong phép tính 953 = 900 + .... + 3 là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  A. 900  |  B. 95 | C. 50 |

**Bài 2** **(1 điểm)**:

a,Số đúng điền vào ... trong phép tính 4dm = ....cm là:

 A. 4 B. 40 C. 400

b, Một phép nhân có tích là 35, thừa số thứ nhất là 5, thừa số thứ hai là:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  A. 7  |  B. 6  | C. 30  |

**Bài 3: (1 điểm)**

a, Buổi chiều, đồng hồ chỉ 2 giờ 30 phút hay còn gọi là:

 A. 2 giờ rưỡi B. 14 giờ 30 phút C. 14 giờ 30 phút chiều

b. Đồng hồ chỉ mấy giờ:



 ……………………… …………………………

**B. TỰ LUẬN (7 điểm)**

**Bài 4 (1 điểm): Đặt tính rồi tính**

 362 + 425 880 – 54

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

**Bài 5: (1 điểm) Tính nhẩm**

 8kg : 4 = (hs chưa học bảng chia 4) 32km – 14km =

 5cm x 7 = 1000cm – 400cm =

**Bài 6: (1 điểm) >, <, =**

 212 ........... 121 49 + 33 ..........91

 858 ........... 870 72 – 27 ......... 72 -30

**Bài 7: (1 điểm):**

 x 6

 - 9

- 600

900

+ 35

- 9

**Bài 8**: **(2 điểm)** Có 20 học sinh chia thành các nhóm, mỗi nhóm có 5 học sinh. Hỏi chia được thành mấy nhóm ?

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

**Bài 9**: **(1 điểm) Tìm hiệu của số lớn nhất có ba chữ số khác nhau và số bé nhất có ba chữ số.**

………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………

……………………………………………………………………………………………

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO**TRƯỜNG TH AN THẮNG** | **KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HỌC KÌ II** **Năm học 2021 - 2022** **Môn: Tiếng Việt - Lớp 2**Thời gian: 80 phút (Không kể thời gian giao đề) |

**A. KIỂM TRA ĐỌC (10 điểm)**

**I. Kiểm tra đọc thành tiếng (4 điểm)**

- GV cho HS đọc một đoạn trong các bài tập đọc đã học ở SGK Tiếng Việt 2, tập 2 **(3đ)**

- Trả lời một câu hỏi về nội dung đoạn văn vừa đọc do Gv yêu cầu **(1đ)**

**II. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra từ và câu (6 điểm) – (30 phút)**

**CHÁY NHÀ HÀNG XÓM**

Trong làng nọ có nhà bị cháy. Cả làng đổ ra, kẻ thùng, người chậu, ai nấy ra sức tìm cách dập đám cháy. Riêng có một người nhà ở ngay bên cạnh vẫn trùm chăn, bình chân như vại, nghĩ :

- Cháy nhà hàng xóm, chẳng việc gì mình phải bận tâm.

Nào ngờ, lửa mỗi lúc một to, gió thổi mạnh làm tàn lửa bay tứ tung, bén sang mái nhà ông ta. Lúc bấy giờ người kia mới chồm dậy, cuống cuồng tìm cách dập lửa. Nhưng không kịp nữa rồi. Nhà cửa, của cải của ông ta đã bị ngọn lửa thiêu sạch.

**TRUYỆN NGỤ NGÔN**

***\* Dựa vào nội dung bài đọc, hãy ghi lại chữ cái đặt trư­ớc ý trả lời đúng nhất trong các câu trả lời dưới đây hoặc trả lời các câu hỏi:***

### Câu 1. (0,5 điểm) Thấy có nhà cháy, mọi người trong làng làm gì?

* 1. Mọi người chẳng bận tâm.
	2. Mọi người trong làng chạy ra xem.
	3. Mọi người ra sức dập tắt đám cháy.

**Câu 2.** (0,5 điểm) **Trong lúc mọi người chữa cháy, người hàng xóm làm gì?**

A. Hoảng hốt kêu cứu mọi người đến chữa cháy.

B. Trùm chăn, bình chân như vại.

C. Chạy ra xem.

**Câu 3.** (0,5 điểm) **Kết thúc câu chuyện ra sao?**

1. Người hàng xóm bị chết cháy.
2. Nhà của người hàng xóm không bị cháy.
3. Nhà cửa, của cải của người hàng xóm đã bị ngọn lửa thiêu sạch

**Câu 4.** (0,5 điểm) **Câu chuyện khuyên em điều gì?**

 A.Cần phải quan tâm, giúp đỡ người khác, nhất là hàng xóm láng giềng.

 B.Không nên coi thường người nghèo.

 C.Thấy nhà cháy thì tránh xa.

**Câu 5.** (1 điểm) **Chọn dấu phẩy, dấu chấm hay dấu chấm than đặt vào cuối câu sau:** “Cháy to quá ”

1. Dấu phẩy B. Dấu chấm C. Dấu chấm than

**Câu 6*.*** (1 điểm) **Đặt câu với từ “của cải”**

**Câu 7:** (1 điểm) **Viết lại 2 từ chỉ sự vật trong câu:** *“Nào ngờ, lửa mỗi lúc một to, gió thổi mạnh làm tàn lửa bay tứ tung, bén sang mái nhà ông ta.”*

**Câu 8*.*** (1 điểm) ***Đặt một câu nêu hoạt động của một con vật.***

**B. KIỂM TRA VIẾT (10 điểm)**

**I/ Chính tả** (4 điểm) - (20 phút)

 Bài viết: **Chuyện quả bầu** (Tiếng Việt 2 /Tập 2 – trang 119)

 Viết đoạn từ:*“* ***Để trả ơn….… nước ngập mênh mông.****”*

**II/ Tập làm văn** (6 điểm) - (30 phút)

**Đề bài: V**iết 4 - 5 câu tả một đồ dùng trong gia đình em

Gợi ý:

* Tên đồ dùng là gì?
* Nó có gì nổi bật về hình dạng, kích thước, màu sắc…?
* Nó được dùng để làm gì?
* Em có cảm nghĩ gì khi có đồ dùng đó trong nhà của mình?

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN AN LÃO **TRƯỜNG TIỂU HỌC AN THẮNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA** **CUỐI HỌC KÌ II Môn: Toán – Lớp 2****NĂM HỌC 2021 – 2022** |

Bài 1: 1 điểm - HS làm đúng mỗi phần được 0.5 điểm

1. 0.5 điểm C. 548
2. 0.5 điểm C. 50

Bài 2: 1 điểm. - HS làm đúng mỗi phần được 0.5 điểm

1. 0.5 điểm B. 40
2. 0.5 điểm A. 7

Bài 3: 1 điểm. HS làm đúng mỗi phần được 0.5 điểm.

1. 0.5 điểm B. 14 giờ 30 phút

 b. 0.5 điểm HS làm đúng mỗi phần được 0.25 điểm

Bài 4: 1 điểm. HS đặt tính và tính đúng mỗi phép tính được 0.5 điểm.

 Kết quả đúng đặt tính sai không cho điểm. Đặt tính đúng, kết quả sai cho nửa số điểm

Bài 5: 1 điểm. HS làm đúng mỗi phần được 0.25 điểm

Bài 6: 1 điểm. HS làm đúng mỗi phần được 0.25 điểm.

Bài 7: 1 điểm. HS làm đúng mỗi phần được 0.5 điểm

Bài 8: 2 điểm.

* Câu lời giải đúng: 0.5 điểm.
* Phép tính đúng: 1 điểm.
* Đáp số đúng: 0.5 điểm.
* *Lưu ý: Câu trả lời sai, phép tính đúng không cho điểm.Câu trả lời đúng, phép tính đặt đúng, kết quả sai cho nửa số điểm.*

Bài 9: (1đ) **Ví dụ:**

Số lớn nhất có ba chữ số khác nhau là 987

 Số bé nhất có ba chữ số 100

Ta có: 987 – 100 = 887

*HS trả lời được: 987 – 100 = 887 vẫn cho đủ điểm*

***Bài 9, 10 điểm chữ viết xấu trình bày cẩu thả, dập xóa trừ tối đa 1 điểm***

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|

|  |  |
| --- | --- |
|  UBND HUYỆN AN LÃO **TRƯỜNG TH AN THẮNG** | **HƯỚNG DẪN CHẤM BÀI KIỂM TRA CUỐI HỌC KÌ II****Môn: Tiếng Việt – Lớp 2****NĂM HỌC 2021 – 2022** |

 |  |

**A. Kiểm tra đọc (10 điểm)**

**I. Kiểm tra đọc thành tiếng: 4 điểm *( đọc 3 điểm, trả lời câu hỏi 1 điểm)***

- GV cho HS đọc một đoạn trong các bài tập đọc đã học ở SGK Tiếng Việt 2, tập 2 **(3đ)**

- Trả lời một câu hỏi về nội dung đoạn văn vừa đọc do Gv yêu cầu **(1đ)**

**II. Kiểm tra đọc hiểu kết hợp kiểm tra từ và câu (6 điểm)**

**Câu 1:** C - 0,5 điểm

**Câu 2:** B - 0,5 điểm

**Câu 3:** C - 0,5 điểm

**Câu 4:** A - 0,5 điểm

**Câu 5:** C - 1 điểm

**Câu 6:** 1 điểm VD: Nhà bạn em có nhiều của cải.

**Câu 7:** 1 điểm HS viết lại 2 trong số các từ chỉ sự vật : lửa, gió, tàn lửa, mái nhà, ông ta; mỗi từ 0,5 điểm

**Câu 8:** 1 điểmVí dụ: **Con trâu cày ruộng.**

**B. Kiểm tra viết (10 điểm)**

**1/ Chính tả nghe - viết** (4 điểm)

- HS viết đúng tốc độ, không mắc lỗi chính tả, chữ viết rõ ràng, trình bày sạch sẽ và đúng theo đoạn văn 4 điểm.

- Học sinh viết mắc 3 lỗi chính tả trong bài viết (sai – lẫn phụ âm đầu hoặc vần, thanh; không viết hoa đúng quy định): trừ 1 điểm. Sai giống nhau trừ điểm một lần.

**2/ Tập làm văn** (6 điểm)

- Phần kiến thức: H viết được đoạn văn từ 4-5 câu gồm các ý theo đúng yêu cầu đề bài (tả một đồ dùng trong gia đình em**)**: 3 điểm

- Phần kĩ năng:

+ Điểm tối đa cho kĩ năng viết chữ, viết đúng chính tả: 1 điểm

+ Điểm tối đa cho kĩ năng dùng từ, đặt câu, diễn đạt: 1 điểm

+ Điểm tối đa cho phần sáng tạo: 1 điểm

***Bài 9, 10 điểm chữ viết xấu trình bày cẩu thả, dập xóa trừ tối đa 1 điểm***